TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA.
Bản án số: 53/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 16/7/2018
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tưởng

2. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 16 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2018/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn",theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2018 ngày 27/6/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Vân A - Sinh năm 1991
Địa chỉ: Đường Ch, phường T, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn Ng - Sinh năm 1991.
Địa chỉ: Thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Vân A trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Lê Văn Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2011 tại UBND xã L, huyện H (nay là thành phố H), tỉnh Thanh Hóa và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Ng không chịu tu chí làm ăn, thường xuyên tham gia vào các tệ nạn xã hội nên vợ chồng hay cãi vã lẫn nhau. Chị đã khuyên can nhiều lần nhưng anh Ng vẫn không thay đổi. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Hiện nay anh, chị đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Chị Vân A xác định tình cảm giữa chị và anh Ng không còn, nên đề nghị Toà án nhân dân thành phố H giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn Ng.

- Về con chung: Chị và anh Lê Văn Ng có 01 con chung là cháu Lê Vân Khánh Ch, sinh ngày 12/7/2012. Hiện nay cháu đang ở với chị. Nguyện vọng của chị khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khánh Ch, chị yêu cầu anh Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi cháu Khánh Ch đủ 18 tuổi.

- Về tài sản: Chị Vân A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 03/5/2018 bị đơn anh Lê Văn Ng trình bày:

- Về hôn nhân: Anh và chị Vân A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2011 tại UBND xã L, huyện H (nay là thành phố H), tỉnh Thanh Hóa và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn anh Ng trình bày là do chị Vân A có quan hệ bất chính với người đàn ông khác dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Từ tháng 7 năm 2017 chị Vân A đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị Vân A làm đơn xin ly hôn, anh cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung: Anh và chị Vân A có 01 con chung là cháu Lê Vân Khánh Ch, sinh ngày 12/7/2012. Nguyện vọng của anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Vân Khánh Ch và không yêu cầu chị Vân A phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Vân A vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Lê Văn Ng vắng mặt tại phiên tòa, anh Ng đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Chị Vân A đề nghị Toà án tiến hành xét xử vụ án, nên Toà án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt anh Ng là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị Vân A và anh Lê Văn Ng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tin tưởng lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ tháng 7 năm 2017 anh, chị đã sống ly thân cho đến nay.

Theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị Vân A và anh Ng đã không còn tình cảm và trách nhiệm với nhau. Vợ chồng đã sống ly thân và hai bên không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị Vân A có đơn xin ly hôn anh Ng cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Vân A về việc xin ly hôn anh Lê Văn Ng.

[3] Về con chung: Chị Vân A và anh Ng đều công nhận có 01 con chung là cháu Lê Vân Khánh Ch, sinh ngày 12/7/2012. Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của các bên đương sự thấy: Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con cái. Song việc giao con cho ai nuôi cần xem xét mọi mặt và quyền lợi của con để không ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ. Hiện nay chị Vân A là người đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung, đang chăm sóc, dạy dỗ chu đáo. Cháu Khánh Ch đang còn nhỏ, lại là con gái, đang cần sự quan tâm, chăm sóc giáo dục của người mẹ. Để ổn định cuộc sống, sinh hoạt, học tập của cháu, nên thấy việc giao cháu Khánh Ch cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị Vân A**.**

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình thì cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Căn cứ mức sống bình quân trên địa bàn thành phố H hiện nay, anh Ng có khả năng lao động và có thu nhập nên yêu cầu cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/ 1 tháng của chị Vân A là phù hợp. Do đó chấp nhận yêu cầu của chị Vân A, anh Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ từ khi xét xử sơ thẩm cho đến lúc cháu Khánh Ch đủ 18 tuổi.

Anh Ng có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con nếu có yêu cầu.

[5] Về tài sản: Chị Vân A và anh Ng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí*:* Chị Vân A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, anh Ng phải chịu án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân*:* Chị Lê Thị Vân A được ly hôn anh Lê Văn Ng.

- Về con chung: Công nhận chị Vân A và anh Ng có 01 con chung là cháu Lê Vân Khánh Ch, sinh ngày 12/7/2012. Giao cháu Khánh Ch cho chị Vân A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ng có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.5000.000đ từ kể từ tháng 7/2018 đến khi cháu Khánh Ch đủ 18 tuổi.

Giành quyền cho anh Ng được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con nếu có yêu cầu.

Anh Lê Văn Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản*:* Chị Vân A và anh Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Vân A phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0004848 ngày 28/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Anh Ng phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Về quyền kháng cáo: Chị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Ng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Trương Thị Anh

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA - TP H;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ .